TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ H** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST- DS	*Đạ H, ngày 18 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357; 463; 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 76/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Số nhà 217, thôn 3, xã Hà Lâm, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Trương Ngọc H, sinh năm 1986.

Bà Nguyễn Thanh G, sinh năm 1990.

Cùng cư trú: Số nhà 543, đường Lê Lợi, tổ dân phố 6, thị trấn Đạ M'ri, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền có nghĩa vụ trả nợ: Ông Trương Ngọc H, bà Nguyễn Thanh G có trách nhiệm trả nợ cho bà Lê Thị Hồng M số tiền là 4.269.000.000 đồng *(Bốn tỷ hai trăm sáu mươi chín triệu đồng)*. Trong đó tiền nợ gốc là

4.134.000.000 đồng *(Bốn tỷ một trăm ba mươi bốn triệu đồng)* và tiền lãi phát sinh do chậm trả nợ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 10/01/2023 là 135.000.000 đồng *(một trăm ba mươi lăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu luật pháp luật *(đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án)* hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)* cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Bị đơn ông Trương Ngọc H, bà Nguyễn Thanh G thỏa thuận nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 56.134.500 đồng *(bằng chữ: năm mươi sáu triệu, một trăm ba mươi bốn ngàn, năm trăm đồng).*

Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Lê Thị Hồng M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.134.000 đồng *(bằng chữ: năm mươi sáu triệu, một trăm ba mươi bốn ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011032 ngày 13 tháng 12 năm 2022 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Các đương sự (02);
- VKSND huyện Đạ H (02);
- Chi cục THADS huyện Đạ H (02);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu án văn năm 2023 (02).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập